

Bản án số: 120/2022/HS-ST

Ngày: 13-7-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Ngọc Anh Đài;

2. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Tý Anh), sinh năm 1986 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp PT, xã PA, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 12/12/2008, Nguyễn Thành T bị Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đối với hành vi thực hiện ngày 21/9/2008. Bị can chấp hành xong hình phạt tù 22/01/2010 tại Trại giam Tổng Lê Chân. Bị can chấp hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/02/2009.

- Ngày 27/9/2010, Nguyễn Thành T bị Toà án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện từ ngày 12/5/2010 đến ngày 18/5/2010. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/09/2013 tại trại giam Tổng Lê Chân. Bị can đã chấp hành án phí hình sự sơ thẩm và biện pháp tư pháp ngày 04/8/2014.

- Ngày 06/9/2014, Nguyễn Thành T bị Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 54 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 02/02/2014, chấp hành xong hình phạt tù 09/08/2018 tại trại giam Xuân Lộc. Bị can đã chấp hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/12/2014.

Về nhân thân:

- Ngày 10/01/2006, Nguyễn Thành T bị Toà án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 14 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 24 tháng tù đối với hành vi thực hiện từ tháng 6/2004 đến tháng 02/2005. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2007 tại Trại giam Tổng Lê Chân. Bị can chấp hành án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường dân sự ngày 22/8/2016.

- Ngày 14/6/2022, Nguyễn Thành T bị Tòa án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 2 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt truy nã tạm giữ, giam từ ngày 25/9/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 8/6B ấp TVM xã XTD1, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Anh Dương Thanh P, sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: Ấp TH, xã NC, huyện DD, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Đường XC8B, khu phố 4, phường Mp, thị xã BC, tỉnh Bình Dương Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Khắc L, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố 3, phường HA, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp. Do không có tiền tiêu xài, T đã 03 lần thực hiện hành vi trộm tài sản của người khác trên địa bàn thị xã Bến Cát và thành phố Thủ Dầu Một đem bán lấy tiền, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/3/2019, T điều khiển xe đạp hiệu Martin đến khu vực nhà trọ Vũ Văn thuộc ấp PT, xã PA, thị xã BC, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào đến phòng trọ số 1 của chị Nguyễn Thị Mỹ H, T phát hiện cửa đang khép hờ nên đẩy cửa đi vào. T lén lút lấy được điện thoại di động hiệu OPPO F5 màu nâu của chị Hạnh đang sạc pin để trên tủ ti vi. Sau đó, T đi đến khu vực ngã tư Sở Sao bán chiếc điện thoại di động vừa trộm được số tiền 1.800.000 đồng. Tiền có được, T tiêu xài hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/02/2020, T cùng Sơn (không rõ nhân thân lại lịch) đi đám tang ở khu vực phường HA, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày, T và Sơn đi về đến đường DX87, tổ 18, khu phố 3, phường HA, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương thì thấy cửa nhà số

122 của anh Nguyễn Khắc L không đóng cửa. Lúc này, T rủ Sơn vào trộm cắp tài sản, Sơn đồng ý và đứng bên ngoài canh giới còn T đi vào bên trong thì phát hiện anh Lâm đang nằm ngủ trên võng ngoài sân, T mở cửa đi vào bên trong nhà lén lút dắt trộm 02 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, màu trắng xanh, biển số 61B1-242.26 và xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 61B1-572.21 ra ngoài cổng rồi cùng Sơn điều khiển chạy đi. Khi T và Sơn đến khu vực ngã tư Sở Sao, Sơn nói với T chia mỗi người một chiếc xe rồi T điều khiển xe honda Vision biển số 61B1-572.21 chạy đến khu vực gần cửa khẩu Mộc Bài tỉnh Tây Ninh bán xe cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) được 6.000.000 đồng. Tiền có được, T tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ ba: Khoảng 04 giờ ngày 31/5/2020, T điều khiển xe đạp hiệu Martin, màu trắng của mình đến đoạn đường lộ 7A thuộc ấp RB xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương tìm tài sản lấy trộm thì phát hiện anh Dương Thanh P đang nằm ngủ trên hành lang vỉa hè, bên cạnh có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số: 69F1-471.94, chìa khóa gắn trên xe. T liền dừng xe đạp lại rồi xuống xe đi lại lén lấy xe mô tô biển số 69F1-473.94 điều khiển chạy đi. Sau đó, T đem xe đến khu vực gần cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh bán cho một đối tượng (Không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 7.500.000 đồng. Tiền có được, T tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của T phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. T khai: Xe đạp hiệu Martin màu trắng của T mua được của một người không rõ nhân thân lai lịch trước đó.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 04/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 trị giá 2.500.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 29/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 69F1-471.94 trị giá 13.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 17/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135 màu xanh trắng, biển số 61B1-242.26 trị giá 15.000.000 đồng.

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 61B1-572.21 trị giá 12.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2021, ông Nguyễn Chí C giao nộp chiếc xe đạp hiệu Martin, màu trắng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, anh Dương Thanh P và anh Nguyễn Khắc L yêu cầu Nguyễn Thành T bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt theo như kết luận của Hội đồng định giá.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSBC ngày 25/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Thị Mỹ H, Dương Thanh P, Nguyễn Khắc L vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án: các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị bị cáo chiếm đoạt theo như kết luận của Hội đồng định giá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành T đã khai nhận: Nguyễn Thành T là đối tượng nghiện ma túy, do có tiền tiêu xài, từ ngày 12/3/2019 đến ngày 31/5/2020, Nguyễn Thành T đã 03 lần trộm cắp tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 42.500.000 đồng, cụ thể như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 12/3/2019 tại nhà trọ Vũ Vân thuộc ấp Phú Thứ, xã PA, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, T có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 trị giá 2.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Mỹ H.

Khoảng 04 giờ ngày 23/02/2020, tại số nhà 122, đường ĐX87, tổ 18, khu phố 3, phường HA, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương, T và Sơn (không rõ nhân

thân lai lịch) có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, biển số 61B1-242.26 trị giá 15.000.000 đồng và chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 61B1-572.21 trị giá 12.000.000 đồng của anh Nguyễn Khắc L.

Khoảng 04 giờ ngày 31/5/2020, tại khu vực ấp Rạch Bắp, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, T hành có vi lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69F1-471.94 trị giá 13.000.000 đồng của anh Dương Thanh P.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, bản chất tham lam, lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải tốn công sức lao động nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 trị giá 2.500.000 đồng; xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, biển số 61B1-242.26 trị giá 15.000.000 đồng và chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 61B1-572.21 trị giá 12.000.000 đồng; xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69F1-471.94 trị giá 13.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 42.500.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân.

[2.4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 80/CT-VKSBC ngày 25/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo trộm cắp tài sản 3 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án nhiều lần chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Ngoài ra, ngày 14/6/2022 bị cáo bị

còn Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm xử 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, với lần phạm tội này Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Đối với lần phạm tội ngày 23/02/2020, tài sản bị chiếm đoạt là 02 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, màu trắng xanh, biển số 61B1-242.26 và xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 61B1-572.21 của anh Nguyễn Khắc L, lần phạm tội này bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm, trong đó bị cáo T là người khởi sự, rủ rê đối tượng tên Sơn phạm tội, vì vậy xét về tính chất, mức độ phạm tội thì bị cáo T có vai trò cao hơn. Đối với 02 lần phạm tội ngày 12/3/2019 và ngày 31/5/2020 thì bị cáo T một mình thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với hành vi của đối tượng tên Sơn cùng bị cáo T trộm cắp 02 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, màu trắng xanh, biển số 61B1-242.26 và xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 61B1-572.21 ngày 23/02/2020 của anh Nguyễn Khắc L, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được Sơn sẽ xử lý sau.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe đạp hiệu mactin màu trắng của bị cáo T, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội trộm cắp tài sản nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T bồi thường giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị Mỹ H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 trị giá 2.500.000 đồng; bồi thường cho bị hại Nguyễn Khắc L giá trị xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, biển số 61B1-242.26 là 15.000.000 đồng và chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 61B1-572.21 trị giá 12.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Dương Thanh P xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69F1-471.94 trị giá 13.000.000 đồng.

[7] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe đạp hiệu mactin màu trắng (xe đứt xích, xe rỉ sét, trầy xước). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành T có nghĩa vụ bồi thường thường cho bị hại Nguyễn Thị Mỹ H số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); bồi thường cho bị hại Nguyễn Khắc L số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng); bồi thường cho bị hại Dương Thanh P số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.125.000 đồng (hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Nguyễn Văn Tiến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tiến